

Số: .11/2025/DS-ST

Ngày 21 - 4 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng
thẻ tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Vũ Anh Kiệt;
2. Bà Đinh Thị Mỹ Hằng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Vinh – Thư ký TAND thị xã La Gi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2024/TLST-DS, ngày 27 tháng 5 năm 2024, về tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXX-ST, ngày 13 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2024/QĐST-DS, ngày 02/12/2024, Thông báo hoãn phiên tòa số 22/TB-TA, ngày 12/12/2024, Thông báo ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 01/TA-DS, ngày 04/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2025/QĐST-DS, ngày 28/3/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP SGTT, địa chỉ: Số X, đường N.K.K.N, phường Y, Quận Z, Thành phố H.C.M;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông N.H – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh B.T, kiêm Trưởng phòng giao dịch thị xã L.G, địa chỉ: Số A đường T.N, phường P.H, thị xã L.G, tỉnh B.T.

Người nhận uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Đăng Đăng Trình – Chuyên viên khách hàng cá nhân – Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh Bình Thuận, địa chỉ: Số A đường T.N, phường P.H, thị xã L.G, tỉnh B.T.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Thôn T.L B, xã T.B, thị xã L.G, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP SGTT, và người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ngân hàng TMCP SGTT (Sau đây gọi là Ngân hàng) thực hiện hoạt động cho vay tín dụng theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng đối với ông Nguyễn Ngọc T lập ngày 15/8/2022, với hạn mức tín dụng là 50 triệu đồng, lãi suất 2,6%/tháng. Tính đến ngày 25/4/2024, ông T đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền là 74.652.711 đồng, trong đó nợ gốc là 52.384.335 đồng, phí và nợ lãi là 22.268.376 đồng.

Mặc dù đã nhiều lần làm việc trực tiếp hoặc thông qua thông báo của Ngân hàng, nhưng ông T vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình, chính vì vậy, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông T phải thanh toán số tiền là 74.652.711 đồng, trong đó nợ gốc là 52.384.335 đồng, phí và nợ lãi là 22.268.376 đồng, ông T phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 05/02/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đưa vụ án ra xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ để xác định yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT là có cơ sở để chấp nhận, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc T phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là: “Tranh chấp hợp đồng thẻ tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Ngọc T có nơi cư trú tại thôn T.L B, xã T.B, thị xã L.G, tỉnh B.T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân thị xã La Gi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Ngọc T đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông N.H, ông Nguyễn Đăng Đăng Trình có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 227 điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả đương sự.

[3] Ngày 15/8/2022, ông Nguyễn Ngọc T ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, ngày 16/8/2022, Ngân hàng TMCP SGTT phê duyệt hạn mức tín dụng 50 triệu đồng, lãi suất tại thời điểm làm thẻ là 31,2%/năm (tương đương 2,6%/tháng), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phù hợp với quy định tại Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 7 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi, Ngân hàng TMCP SGTT đã chuyển toàn bộ khoản nợ sang quá hạn, và yêu cầu ông T thực hiện nghĩa vụ trả nợ là phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tin giao nộp, Hội đồng xét xử nhận thấy việc cấp thẻ tín dụng và dịch vụ tín dụng theo yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc T của Ngân hàng TMCP SGTT, là phù hợp với

quy định của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động thẻ ngân hàng, và các bản sửa đổi bổ sung (Văn bản có hiệu lực tại thời điểm cấp thẻ tín dụng) và Thông tư số 18/2024/TT-NHNN, ngày 28/6/2024, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định về hoạt động thẻ ngân hàng có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

[5] Việc xác định dư nợ thẻ tín dụng được Ngân hàng TMCP SGTT thực hiện phù hợp với bản điều khoản và điều kiện phát hành thẻ và sử dụng thẻ cá nhân, phù hợp với biên phí trong từng thời kỳ được Ngân hàng công bố. Theo bản tóm tắt sao kê do Ngân hàng giao nộp cho Tòa án thể hiện tính đến ngày 21/4/2025 (ngày xét xử sơ thẩm), ông T còn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 79.777.836 đồng, trong đó nợ gốc là 52.384.335 đồng, nợ lãi là 27.393.501 đồng. Trong khi đó, ông Nguyễn Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án nhưng không cung cấp ý kiến, tài liệu, chứng cứ, không tham gia các phiên họp, phiên tòa là không thực hiện nghĩa vụ và từ bỏ quyền của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TCMP SGTT là có căn cứ và cần được chấp nhận. Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 100, Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng;

- Điều 7, điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT: Buộc ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền là 79.777.836 đồng, trong đó nợ gốc là 52.384.335 đồng, nợ lãi tính đến ngày 21/4/2025 là 27.393.501 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại 1.407.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi, theo Biên lai thu số 0011550, ngày 20/5/2024.

+ Ông Nguyễn Ngọc T phải chịu 3.989.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã La Gi;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Phú